

BÀI 9

Kết quả cần đạt

- Hiểu rõ hai cây phong trong văn bản này được miêu tả bằng ngòi bút đậm chất hội họa, với tâm hồn đầy xúc động của người kể chuyện.
- Hiểu được thế nào là nói quá và tác dụng của biện pháp tu từ này trong văn chương cũng như trong cuộc sống thường ngày.
- Biết vận dụng những kiến thức đã học để thực hành viết một bài văn tự sự kết hợp với miêu tả và biểu cảm, rèn luyện kỹ năng diễn đạt, trình bày.

VĂN BẢN

HAI CÂY PHONG (Trích Người thầy đầu tiên)

Làng Ku-ku-rêu chúng tôi nằm ven chân núi, trên một cao nguyên⁽¹⁾ rộng có những khe nước ào ào từ nhiều ngách đá đổ xuống. Phía dưới làng tôi là thung lũng⁽²⁾ Đất vàng, là cánh thảo nguyên⁽³⁾ Ca-dắc-xtan mênh mông nằm giữa các nhánh của rặng núi Đen và con đường sắt làm thành một dải thảm màu băng qua đồng bằng⁽⁴⁾ chạy tít đến tận chân trời phía tây.

Phía trên làng tôi, giữa một ngọn đồi, có hai cây phong⁽⁵⁾ lớn. Tôi biết chúng từ thuở bắt đầu biết mình. Dù ai đi từ phía nào đến làng Ku-ku-rêu chúng tôi cũng đều trông thấy hai cây phong đó trước tiên, chúng luôn hiện ra trước mắt hệt như những ngọn hải đăng⁽⁶⁾ đặt trên núi. Thậm chí tôi cũng không biết giải thích ra sao, – phải chăng người ta vẫn đặc biệt trân trọng nâng niu những ấn tượng thời thơ ấu, hay vì do có liên quan đến nghề hoạ sĩ của tôi, – nhưng cứ mỗi lần về quê, khi xuống xe lửa đi qua thảo nguyên về làng, tôi đều coi bốn phương đầu tiên là từ xa đưa mắt tìm hai cây phong thân thuộc ấy.

Dù chúng có cao đến đâu chăng nữa, đứng xa thế cũng khó lòng trông thấy ngay được, nhưng tôi thì bao giờ cũng cảm biết được chúng, lúc nào cũng nhìn rõ.



Đã bao lần tôi từ những chốn xa xôi trở về Ku-ku-rêu, và lần nào tôi cũng nghĩ
thầm với một nỗi buồn da diết : "Ta sắp được thấy chúng chưa, hai cây phong sinh
đôi ấy ? Mong sao chóng về tới làng, chóng lên đồi mà đến với hai cây phong !
Rồi sau đó cứ đứng dưới gốc cây để nghe mãi tiếng lá reo cho đến khi say sưa
ngây ngất".

Trong làng tôi không thiếu gì các loại cây, nhưng hai cây phong này khác hẳn –
chúng có tiếng nói riêng và hẳn phải có một tâm hồn riêng, chan chứa những lời
ca êm dịu. Dù ta tới đây vào lúc nào, ban ngày hay ban đêm, chúng cũng vẫn
nghiêng ngả thân cây, lay động lá cành, không ngớt tiếng rì rào theo nhiều cung
bậc khác nhau. Có khi tưởng chừng như một làn sóng thuỷ triều⁽⁷⁾ dâng lên vỗ
vào bãi cát, có khi lại nghe như một tiếng thì thầm thiết tha nồng thắm truyền qua
lá cành như một đốm lửa vô hình, có khi hai cây phong bỗng im bặt một thoáng,
rồi khắp lá cành lại cất tiếng thở dài một lượt như thương tiếc người nào. Và khi
mây đen kéo đến cùng với bão dông, xô gãy cành, tia trui lá, hai cây phong
nghiêng ngả tấm thân dẻo dai và reo vù vù như một ngọn lửa bốc cháy rừng rực.

Về sau, khi nhiều năm đã trôi qua, tôi mới hiểu được điều bí ẩn của hai cây phong. Chẳng qua chúng đứng trên đồi cao lộng gió nên đáp lại bất kì chuyển động khe khẽ nào của không khí, mỗi chiếc lá nhỏ đều nhạy bén đón lấy mọi làn gió nhẹ thoảng qua.

Nhưng việc khám phá ra chân lí giản đơn ấy vẫn không làm tôi vỡ mộng xưa, không làm tôi bỏ mất cách cảm thụ của tuổi thơ mà tôi còn giữ đến tận ngày nay. Và cho đến tận ngày nay tôi vẫn thấy hai cây phong trên đồi có một vẻ sinh động khác thường. Tuổi trẻ của tôi đã để lại nơi ấy, bên cạnh chúng như một mảnh vỡ của chiếc gương thần xanh...

Vào năm học cuối cùng, trước khi bắt đầu nghỉ hè, bọn con trai chúng tôi chạy ào lên đáy phá tổ chim. Cứ mỗi lần chúng tôi reo hò, huýt còi ầm ī chạy lên đồi là hai cây phong khổng lồ lại nghiêng ngả dung đưa như muốn chào mời chúng tôi đến với bóng râm mát rượi và tiếng lá xào xạc dịu hiền. Và chúng tôi, lũ nhóc con đi chăn đất, công kênh nhau bám vào các mảnh đất và cành cây trèo lên cao làm chấn động cả vương quốc loài chim. Hàng đàn chim hoảng hốt kêu lên, chao đi chao lại⁽⁸⁾ trên đồi. Nhưng chúng tôi vẫn chưa coi vào đâu, đến đây đã thầm gì ! Chúng tôi cứ leo lên cao nữa, cao nữa – nào xem ai can đảm và khéo léo hơn ai ! – và từ trên những cành cao ngất, cao đến ngang tầm cánh chim bay, bỗng như có một phép thần thông⁽⁹⁾ nào vụt mở ra trước mắt chúng tôi cả một thế giới đẹp đẽ vô ngần của không gian bao la và ánh sáng.

Đất rộng bao la làm chúng tôi sững sót⁽¹⁰⁾. Mỗi đứa chúng tôi đều nín thở ngồi lặng đi trên một cành cây và quên mất cả chim lặn tổ chim. Chuồng ngựa của nông trang⁽¹¹⁾ mà chúng tôi vẫn coi là toà nhà rộng lớn nhất trên thế gian, ngồi đây chúng tôi thấy chỉ như một căn nhà xếp bình thường. Phía sau làng là dải thảo nguyên hoang vu⁽¹²⁾ mấp汨 trong làn sương mờ đục. Chúng tôi cố giương hết tầm mắt nhìn vào nơi xa thẳm biêng biếc của thảo nguyên và nhìn thấy không biết bao nhiêu, bao nhiêu là vùng đất mà trước đây chúng tôi chưa từng biết đến, thấy những con sông mà trước đây chúng tôi chưa từng nghe nói. Những dòng sông lấp lánh tận chân trời như những sợi chỉ bạc mỏng manh. Chúng tôi nép mình ngồi trên các cành cây suy nghĩ : đã phải đây là nơi tận cùng thế giới chưa, hay phía sau vẫn còn có bầu trời như thế này, những đám mây, những đồng cỏ và sông ngòi như thế này ? Chúng tôi ngồi nép trên các cành cây, lắng nghe tiếng gió ảo huyền⁽¹³⁾, và tiếng lá cây đáp lại lời gió, thì thầm to nhỏ về những miền đất bí ẩn đầy sức quyến rũ lần sau chân trời xa thẳm biêng biếc kia.

Tôi lắng nghe tiếng hai cây phong rì rào, tim đập rộn ràng vì thảng thốt⁽¹⁴⁾ và vui sướng, rồi trong tiếng xác xao không ngớt ấy, tôi cố hình dung ra những miền xa lạ kia. Thuở ấy chỉ có một điều tôi chưa hề nghĩ đến : ai là người đã trồng hai cây phong trên đồi này ? Người vô danh⁽¹⁵⁾ ấy đã ước mơ gì, đã nói những gì khi vùi hai gốc cây xuống đất, người ấy đã ấp ú những niềm hi vọng gì khi vun xới chúng nơi đây, trên đỉnh đồi cao này ?

Quả đồi có hai cây phong ấy, không biết vì sao ở làng tôi họ gọi là "Trường Duy-sen".

(Ai-ma-tốp^(★), *Người thầy đầu tiên*, theo bản dịch
của Nguyễn Ngọc Băng – Cao Xuân Hạo – Bô Xuân Tiến,
trong *Gia-mi-li-a*, NXB Văn học, Hà Nội, 1999)

Chú thích

(★) Ai-ma-tốp (1928 – 2008) là nhà văn Cư-rơ-gư-xtan, một nước cộng hoà ở vùng Trung Á, thuộc Liên Xô trước đây. Nhiều tác phẩm của ông quen thuộc với bạn đọc Việt Nam như *Cây phong non trùm khăn đỏ*, *Người thầy đầu tiên*, *Con tàu trắng*...

Văn bản này là phần đầu truyện *Người thầy đầu tiên*. Nhan đề *Hai cây phong* là do người biên soạn SGK đặt. Nội dung truyện được đặt vào bối cảnh vùng quê hẻo lánh của Cư-rơ-gư-xtan, vào giữa những năm 20 của thế kỷ trước. Thời đó, trình độ phát triển ở nơi đây còn thấp, tư tưởng phong kiến, gia trưởng còn nặng nề, phụ nữ bị coi thường, trẻ mồ côi bị rẻ rúng. Cô bé An-tư-nai mồ côi sống trong gia đình chú thím ở làng Ku-ku-rêu, chẳng được học hành, và phải chịu sự giám sát, sai khiến hà khắc của bà thím. Duy-sen được Đoàn Thanh niên Cộng sản cứ về làng để mở trường, đã kịp thời cứu giúp, cho em đến trường học. Bà thím ác nghiệt ép gả bán An-tư-nai làm vợ lẽ cho người ta. Một lần nữa, An-tư-nai được thầy Duy-sen giải thoát, được lên tỉnh học, rồi đến học tiếp ở Mát-xcơ-va, sau trở thành nữ viện sĩ An-tư-nai Xu-lai-ma-nô-va. Còn thầy Duy-sen, bấy giờ đã già, làm nghề đưa thư. Khi An-tư-nai còn đang học ở trường làng, có hôm Duy-sen mang về trường hai cây phong non và bảo em : "Hai cây phong này thầy mang về cho em đây. Chúng ta sẽ cùng trồng. Và trong khi chúng lớn lên, ngày một thêm sức sống, em sẽ trưởng thành, em sẽ là một người tốt... Em bây giờ trẻ măng như một thân cây non, như đôi cây phong nhỏ này...".

- (1) *Cao nguyên*: vùng đất bằng phẳng, rộng lớn và cao, xung quanh có sườn dốc rõ rệt.
- (2) *Thung lũng*: dải đất trũng xuống và kéo dài, nằm giữa hai sườn núi.
- (3) *Thảo nguyên*: vùng đất bằng rộng lớn, chỉ có cỏ mọc, do khí hậu khô, ít mưa.
- (4) *Đồng bằng*: vùng đất thấp, tương đối bằng phẳng, cao hơn chút ít so với mực nước biển.
- (5) *Phong*: một loại cây to, thân cao và thẳng, mọc ở vùng ôn đới, bắc bán cầu.
- (6) *Hải đăng*: đèn biển, thường dựng ở mũi đất hoặc trên một hòn đảo để hướng dẫn tàu thuyền đi lại ngoài khơi hoặc ra vào bến cảng.
- (7) *Thuỷ triều*: hiện tượng chuyển động lên – xuống có chu kỳ của nước biển do chịu ảnh hưởng sức hút của mặt trăng và mặt trời.
- (8) *Chao đi chao lại*: nghiêng cánh bay hết bên này đến bên kia.
- (9) *Phép thần thông*: phép biến hóa mà nhiệm, theo mê tín.
- (10) *Sưng sốt*: hết sức ngạc nhiên vì quá bất ngờ.
- (11) *Nông trang*: hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp tập thể (ở Liên Xô trước đây).
- (12) *Hoang vu*: ở trạng thái hoang vắng, chưa có sự tác động của con người.
- (13) *Ảo huyền*: nghĩa như *huyền ảo*, vừa như thực, vừa như hư, đầy vẻ bí ẩn.
- (14) *Thảng thốt*: bàng hoàng và ngơ ngác.
- (15) *Người vô danh*: ở đây muốn nói là người nào đó, không biết là ai.

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

1. Căn cứ vào đại từ nhân xưng (*tôi, chúng tôi*) của người kể chuyện, hãy xác định hai mạch kể phân biệt lồng vào nhau trong *Hai cây phong*. Nhân vật người kể chuyện có vị trí như thế nào (nhân danh ai) ở từng mạch kể ấy? Vì sao có thể nói mạch kể của người kể chuyện xưng "tôi" quan trọng hơn?
2. Trong mạch kể của người kể chuyện xưng "chúng tôi", cái gì thu hút người kể chuyện cùng bạn trẻ và làm cho chúng ngây ngất? Tại sao có thể nói người kể chuyện (một họa sĩ) đã miêu tả hai cây phong và quang cảnh nơi đây bằng ngôn ngữ đậm chất hội họa?

3. Trong mạch kể của người kể chuyện xưng "tôi", nguyên nhân nào khiến hai cây phong chiếm vị trí trung tâm và gây xúc động sâu sắc cho người kể chuyện ? Tại sao có thể nói trong mạch kể xen lẫn tả này, hai cây phong được miêu tả hết sức sống động, như hai con người, và không chỉ thông qua sự quan sát của người hoạ sĩ ?

4. Tuỳ chọn trong bài một đoạn khoảng mươi dòng liên quan đến hai cây phong để học thuộc lòng.

Ghi nhớ

Trong đoạn trích truyện *Người thầy đầu tiên* của Ai-ma-tốp, hai cây phong được miêu tả hết sức sinh động bằng ngòi bút đậm chất hội họa. Người kể chuyện truyền cho chúng ta tình yêu quê hương da diết và lòng xúc động đặc biệt vì đây là hai cây phong gắn với câu chuyện về thầy Duy-sen, người đã vun trồng ước mơ, hi vọng cho những học trò nhỏ của mình.